

Số: 10/2022/QĐST-HNGĐ

Quản Bạ, ngày 26 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 13/2022/TLST- HNGĐ ngày 18 tháng 4 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn H; sinh năm: 1976;

Địa chỉ: Tổ 2, thị trấn T, huyện Q, tỉnh Hà Giang.

Bị đơn: Chị Bùi Thị H; sinh năm: 1978;

Địa chỉ: Tổ 2, thị trấn T, huyện Q, tỉnh Hà Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 38, Điều 39; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a Khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a, d Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 4 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Văn H và chị Bùi Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn H và chị Bùi Thị H nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2 Về con chung: Anh Nguyễn Văn H và chị Bùi Thị H xác nhận có 02 con chung là cháu Nguyễn Thế H, sinh ngày 12/12/2002 và cháu Nguyễn Tiến M, sinh ngày 25/12/2007. Cháu H hiện đã trưởng thành. Anh H, chị H thống nhất anh Nguyễn Văn H là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Tiến M, sinh ngày 25/12/2007 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Chị Bùi Thị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền đi lại thăm nom con theo quy định của pháp luật.

2.3 Về tài sản, công nợ chung: Anh Nguyễn Văn H và chị Bùi Thị H đề nghị Tòa án công nhận Thỏa thuận về chia tài sản chung, công nợ chung trong thời kỳ hôn nhân theo văn bản đã được chứng thực ngày 26/4/2022 số 178 quyền số 01 - SCT/CK,ĐC với nội dung như sau:

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số AL 427574, thửa đất số 150 tờ bản đồ số 22 diện tích 118,1m² có địa chỉ: Tổ 1, thị trấn T, huyện Quán Bạ; nhà ở loại cấp IV, khung cứng, diện tích 118,8m². Là tài sản chung của 02 vợ chồng. Sau này phần tài sản của anh H tại mảnh đất này sẽ phải tặng lại cho 02 cháu là Nguyễn Thế H và Nguyễn Tiến M. Anh H và chị H không được phép chuyển nhượng, mua bán mảnh đất và tài sản trên đất này với bất kỳ lý do gì. Tài sản trong nhà là đồ dùng chung, anh H và chị H không được ai mang đi nơi khác sử dụng, bán, chuyển nhượng.

- Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất tại địa chỉ: Tổ 2, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CR 322858, đất thửa số 683, tờ bản đồ số 42 với diện tích 208,6m². Có địa chỉ tại tổ 2, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang mang tên Nguyễn Văn H và Bùi Thị H. Giao cho ông Nguyễn Văn H toàn quyền quản lý, sử dụng.

- Công nợ chung: Tổng số tiền: 2.180.000.000đ (hai tỷ một trăm tám mươi triệu đồng chẵn). Những số tiền trên vay tại Phòng giao dịch Ngân hàng Nông nghiệp huyện Quán Bạ số tiền 1.500.000.000đ (một tỷ năm trăm triệu đồng) đứng Nguyễn Văn H (hợp đồng tín dụng số: 8205LAV202200260); tại Ngân hàng LienVietPostbank - Phòng giao dịch Quán Bạ số tiền 630.000.000đ (sáu trăm ba mươi triệu đồng) đứng tên Bùi Thị H; tại Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách và Xã hội huyện Quán Bạ số tiền 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng) đứng tên Bùi Thị H (Sổ vay vốn mã khách hàng: 7089031912). Toàn bộ số nợ trên sẽ do ông Nguyễn Văn H chịu trách nhiệm trả nợ cả gốc và lãi đầy đủ kể từ tháng 4/2022.

- Tiền mặt khác: Số tiền 150.000.000đ (một trăm năm mươi triệu đồng) là số tiền chị Bùi Thị H đi vay bên ngoài để đưa cho anh Nguyễn Văn H làm nhà. Hai bên thống nhất số tiền trên anh H sẽ trả lại cho chị H trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày 18/4/2022 để chị H trực tiếp đi trả nợ.

3. Về án phí: Anh Nguyễn Văn H tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự ly hôn là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 51BB21P 0004515 ngày 18-4-2022 của Chi cục Thi hành án

dân sự huyện Q, tỉnh Hà Giang. Trả lại cho anh Nguyễn Văn H 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí chênh lệch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Quản Bạ;
- C.C THADS huyện Quản Bạ;
- UBND xã Việt Lâm;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Tô Đình Vĩ